UBND XÃ EA KIẾT **TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05 /TB-TTPVHCC	*Ea Kiết, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO

Yêu cầu báo giá dịch vụ tư vấn thẩm định giá - giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án: Nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã Ea Kiết

Kính gửi: Các doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

Thực hiện Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 07/11/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ea Kiết về việc phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án: Nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã Ea Kiết và Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 09/11/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ea Kiết về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2025 để thực hiện dự án, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị;

Để có cơ sở xác định giá gói thầu "Tư vấn thẩm định giá", lập và trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã Ea Kiết, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ea Kiết kính mời các đơn vị quan tâm gửi báo giá với nội dung như sau:

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023;

Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số; Nghị định số 331/2026/NĐ-CP ngày 19/8/2026 của Chính phủ về bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01/7/2026 và Thông tư số 41/2026/TT-BKHCN ngày 01/7/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ; Thông tư số 07/2026/TT-BNV ngày 05/5/2026 của Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu;

Căn cứ Quyết định số 1014/QĐ-UBND ngày 16/10/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ea Kiết về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã Ea Kiết;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 16/10/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ea Kiết về việc giao chủ đầu tư thực hiện dự án: Nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã Ea Kiết;

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 07/11/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ea Kiết về việc phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án: Nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã Ea Kiết;

Căn cứ Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 09/11/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ea Kiết về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2025 để thực hiện dự án, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

2. Thông tin dự án

a) Tên dự án: Nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã Ea Kiết.

b) Nhóm dự án: Dự án nhóm C; lĩnh vực đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

c) Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ea Kiết.

d) Chủ đầu tư: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ea Kiết.

đ) Địa điểm thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ea Kiết, tỉnh Đắk Lắk.

e) Mục tiêu đầu tư: Đầu tư, nâng cấp đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin và trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ea Kiết, đáp ứng yêu cầu vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và góp phần xây dựng chính quyền số tại địa phương.

g) Quy mô đầu tư (theo Quyết định số 1014/QĐ-UBND ngày 16/10/2026):

- Hệ thống mạng LAN nội bộ: đầu tư mới 02 thiết bị tường lửa (Firewall), thiết bị chuyển mạch trung tâm, thiết bị chuyển mạch truy cập, thiết bị phát sóng không dây, máy chủ quản trị mạng nội bộ, hệ thống lưu trữ, tủ Rack, bộ lưu điện online 10 kVA và phụ kiện kết nối để bảo đảm an ninh mạng theo quy định; triển khai phần mềm phòng, chống mã độc đồng bộ cho máy tính tại Trung tâm.

- Mua sắm đồng bộ thiết bị máy tính cho cán bộ, công chức và công tác phục vụ người dân; đồng thời chuẩn hóa hệ thống bản quyền phần mềm kèm theo. Mua sắm trang bị in ấn, số hóa cho cán bộ, công chức và phục vụ công dân đến nộp hồ sơ.

- Triển khai đồng bộ hệ thống lấy số thứ tự, gọi số, hiển thị và đánh giá mức độ hài lòng tại các quầy tiếp nhận hồ sơ; kiosk lấy số tự động, màn hình tra cứu thông tin, màn hình hiển thị trung tâm phục vụ công dân đến nộp hồ sơ.

- Cải tạo phòng máy chủ.

h) Tổng mức đầu tư: **4.268.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Bốn tỷ, hai trăm sáu mươi tám triệu đồng).*

i) Nguồn vốn: Ngân sách cấp tỉnh theo Quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 30/9/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk; đã được giao dự toán tại Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 09/11/2026 của Chủ tịch UBND xã Ea Kiết.

k) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026; phê duyệt dự án và giải ngân toàn bộ vốn trước ngày 31/12/2026.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Thông tin gói thầu dự kiến

a) Tên gói thầu: Tư vấn thẩm định giá.

b) Phạm vi công việc chủ yếu: Thẩm định giá trang thiết bị, phần mềm, bản quyền và dịch vụ liên quan của dự án; phát hành chứng thư thẩm định giá.

c) Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

d) Loại hợp đồng dự kiến: Hợp đồng trọn gói.

đ) Nguồn vốn: Ngân sách cấp tỉnh (dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư được phê duyệt tại Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 07/11/2026).

2. Phạm vi công việc chi tiết

- Thẩm định giá toàn bộ trang thiết bị, phần mềm, bản quyền phần mềm, vật tư và dịch vụ lắp đặt, cài đặt, cải tạo phòng máy chủ của dự án theo danh mục, thông số kỹ thuật do Chủ đầu tư cung cấp (đính kèm khi yêu cầu chi tiết).

- Thực hiện theo Luật Giá số 16/2023/QH15 và hệ thống tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam; giá thẩm định tách riêng giá trước thuế và thuế GTGT.

- Sản phẩm: Chứng thư thẩm định giá và Báo cáo kết quả thẩm định giá, 05 bộ bản giấy và 01 bộ bản điện tử.

3. Yêu cầu đối với đơn vị báo giá

- Là tổ chức có tư cách pháp lý, ngành nghề đăng ký kinh doanh phù hợp với dịch vụ báo giá; không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu.

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá còn hiệu lực; thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề theo Luật Giá số 16/2023/QH15.

- Có kinh nghiệm thẩm định giá thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin.

- Không có quan hệ lợi ích với nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ của dự án; bảo đảm tính độc lập, khách quan theo quy định của pháp luật về giá.

4. Yêu cầu đối với hồ sơ báo giá

- Bảng báo giá theo Mẫu số 01 kèm theo Thông báo này, ghi rõ giá trước thuế, thuế GTGT và giá sau thuế. Giá báo bao gồm toàn bộ chi phí để hoàn thành công việc (nhân sự, đi lại, lưu trú, in ấn hồ sơ, thuế, phí, lệ phí). Thuế GTGT dịch vụ thực hiện trong năm 2026 áp dụng 8% theo Nghị định số 174/2025/NĐ-CP.

- Bảng tính cấu thành giá theo Mẫu số 02 hoặc bảng giá niêm yết của doanh nghiệp làm căn cứ báo giá.

- Hồ sơ năng lực của đơn vị: giấy đăng ký doanh nghiệp; danh sách hợp đồng tương tự đã thực hiện; danh sách nhân sự dự kiến.

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; danh sách thẩm định viên về giá dự kiến thực hiện.

- Báo giá do người đại diện hợp pháp của đơn vị ký, đóng dấu; có hiệu lực tối thiểu 45 ngày kể từ ngày phát hành.

5. Thông tin tiếp nhận báo giá

- Đơn vị tiếp nhận: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ea Kiết.

- Địa chỉ: Thôn Bình Minh, xã Ea Kiết, tỉnh Đắk Lắk.

- Người tiếp nhận: Phan Thế Anh; chức vụ: Giám đốc; điện thoại: 0387.438.438; email: theanh0711@gmail.com

- Cách thức: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện bản gốc hồ sơ báo giá; hoặc gửi bản scan qua email nêu trên (bản gốc gửi bổ sung trước khi thương thảo, ký kết hợp đồng) hoặc gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tại địa chỉ https://muasamcong.mpi.gov.vn.

6. Thời hạn nhận báo giá

- Từ ngày 16/11/2026 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 20/11/2026; Thời hạn tiếp nhận báo giá phải bảo đảm tối thiểu 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đăng tải yêu cầu báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 18 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ.

- Báo giá nhận được sau thời hạn trên không được xem xét.

7. Lưu ý

- Báo giá được sử dụng làm cơ sở xác định giá gói thầu, lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu; việc gửi báo giá không ràng buộc Chủ đầu tư phải lựa chọn đơn vị báo giá. Chủ đầu tư bảo mật thông tin báo giá theo quy định.

- Đơn vị cần làm rõ thông tin về dự án xin liên hệ người tiếp nhận nêu tại mục 5.

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ea Kiết rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã (b/c);
- Phòng Kinh tế xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã (đăng tải Cổng TTĐT xã);
- Bộ phận Kế toán Trung tâm (đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

UBND XÃ EA KIẾT TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

Phan Thế Anh

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ
Số: ……/BG-……

Mẫu số 01

……, ngày …. tháng …. năm 2026

BẢNG BÁO GIÁ

Dịch vụ tư vấn thẩm định giá - dự án: Nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã Ea Kiết

Kính gửi: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ea Kiết.

Trên cơ sở Thông báo yêu cầu báo giá số …../TB-TTPVHCC ngày …./11/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ea Kiết, [tên đơn vị] báo giá như sau:

ĐVT: đồng

STT	Tên dịch vụ	Thời gian thực hiện	Giá trước thuế	Thuế GTGT	Giá sau thuế	Ghi chú
1	Tư vấn thẩm định giá	Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ				

Bằng chữ: ……

- Giá trên đã bao gồm toàn bộ chi phí để hoàn thành công việc theo phạm vi tại Thông báo yêu cầu báo giá, thuế, phí, lệ phí theo quy định.
- Hiệu lực báo giá: …. ngày kể từ ngày phát hành (tối thiểu 45 ngày).
- Hồ sơ kèm theo: bảng tính cấu thành giá (Mẫu số 02) hoặc bảng giá niêm yết; hồ sơ năng lực; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.
- Chúng tôi cam kết: có đủ tư cách pháp lý, năng lực để thực hiện dịch vụ; không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu; thông tin trong báo giá là trung thực.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Mẫu số 02

BẢNG TÍNH CHI TIẾT CẤU THÀNH GIÁ DỊCH VỤ
Tư vấn thẩm định giá

ĐVT: đồng

STT	Nội dung công việc / khoản chi phí	Chức danh, trình độ chuyên gia	Số chuyên gia	Số ngày công	Đơn giá (đồng/ngày công)	Thành tiền
I	**Chi phí chuyên gia (Ccg)**					
1	[Khảo sát, thu thập thông tin giá]					
2	[Phân tích, lập báo cáo, chứng thư thẩm định giá]					
…	…					
II	**Chi phí chung (Cql)**					
III	**Chi phí khác (Ck): đi lại, lưu trú, in ấn, văn phòng phẩm…**					
IV	**Thu nhập chịu thuế tính trước (TN)**					
V	**Giá trước thuế (I + II + III + IV)**					
VI	**Thuế GTGT**					
VII	**Giá sau thuế (V + VI)**					

Ghi chú: đơn giá chuyên gia không vượt mức lương tối đa tương ứng với mức chuyên gia theo Thông tư số 07/2026/TT-BNV, quy đổi theo ngày làm việc. Doanh nghiệp có thể báo giá theo giá niêm yết, kèm bảng giá niêm yết thay cho bảng tính này.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)